TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2024/QĐST- DS	*Bù Đăng, ngày 28 tháng 5 năm* 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2024/TLST- DS ngày 17 tháng 01 năm 2024

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1971

Nơi cư trú: thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước

- *Bị đơn:* bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1984

Nơi cư trú: thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị N số tiền 900.000.000đ (chín trăm triệu đồng), thời hạn trả tiền cụ thể như sau:

+ Ngày 20/6/2024, trả số tiền 100.000.000đ.

+ Ngày 20/10/2024, trả số tiền 800.000.000đ.

Đến thời hạn trả tiền bà Nguyễn Thị L phải trả đúng thời hạn và đầy đủ số tiền cho bà Nguyễn Thị N, nếu đến thời hạn trả tiền mà bà Nguyễn Thị L không trả đầy đủ và đúng thời hạn thì bà Nguyễn Thị N có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án thi hành một lần toàn bộ số tiền mà bà Nguyễn Thị L còn nợ bà Nguyễn Thị N.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến

khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí: Số tiền án phí DSST của vụ án là 19.500.000đ, bị đơn bà Nguyễn Thị L nhận nộp. Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 39.680.000đ theo Biên lai thu tiền số 0009018 ngày 17/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Thị Thu Hà